CÔNG TY CỔ PHẦN
AN TOÀN – SỨC KHỎE – MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT
Trụ sở: 128 Nguyễn Thị Xinh, P. Thới An, Q. 12, TP. HCM, VN
Liên hệ: 0982.097.050 Email: admin@moitruongnamviet.vn
MST: 0316.727.024 Web: moitruongnamviet.vn, navicert.vn
VIMCERTS 314

Số: 0243(5)-11.2023/KQTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng : CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CÔNG TY KHÍ CÀ MAU – TÒA NHÀ VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH

Địa chỉ : Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau

Loại mẫu : Nước thải tại đầu vào hệ thống xử lý nước sinh hoạt

Ngày lấy mẫu : 16/11/2023 Lần ban hành : 01

Mã số mẫu : NT18/02/16.11.2023

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Giới hạn phát hiện (MDL)/ Phạm vi đo	QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B; K=1,2)	Phương pháp phân tích
1	pH[(a)(*)](31,5°C)	-	7,05	**2 ÷ 12**	**5 - 9**	TCVN 6492:2011
2	BOD_5[(a)]	mg/L	35,8	**1,0**	**60**	SMEWW 5210B:2017
3	COD[(a)]	mg/L	80,0	**3,0**	**-**	SMEWW 5220C:2017
4	TSS[(a)]	mg/L	30,0	**4,0**	**120**	TCVN 6625:2000
5	Dầu, mỡ động thực vật[(a)]	mg/L	0,5	**0,3**	**24**	SMEWW 5520.B&F:2017
6	Sunfua (Tính theo H_2S)[(a)]	mg/L	KPH	**0,07**	**4,8**	SMEWW 4500-S^{2-}.B&D:2017
7	Amoni[(a)] (Tính theo N)	mg/L	KPH	**1,0**	**12**	TCVN 5988:1995
8	Nitrat[(a)] (Tính theo N)	mg/L	2,40	**0,12**	**60**	SMEWW 4500-NO_3^-.E:2017
9	Photphat[(a)] (Tính theo P)	mg/L	2,08	**0,03**	**12**	SMEWW 4500-P.E:2017
10	Chất hoạt động bề mặt[(a)]	mg/L	KPH	**0,03**	**12**	SMEWW 5540.B&C:2017
11	Coliform[(a)]	MPN/100mL	3.500	**2**	**5.000**	SMEWW 9221B:2017

Ghi chú: *Mẫu được lưu trong vòng 07 ngày kể từ ngày trả kết quả*

[(a)]: Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận

[(*)]: Các chỉ tiêu đo hiện trường

KPH: Không phát hiện

PHỤ TRÁCH PHÒNG THỬ NGHIỆM

Nguyễn Thanh Sơn

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0316747024 CÔNG TY CỔ PHẦN AN TOÀN-SỨC KHỎE -MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT QUẬN 12 - T.P HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Sương

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.

2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.

3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.

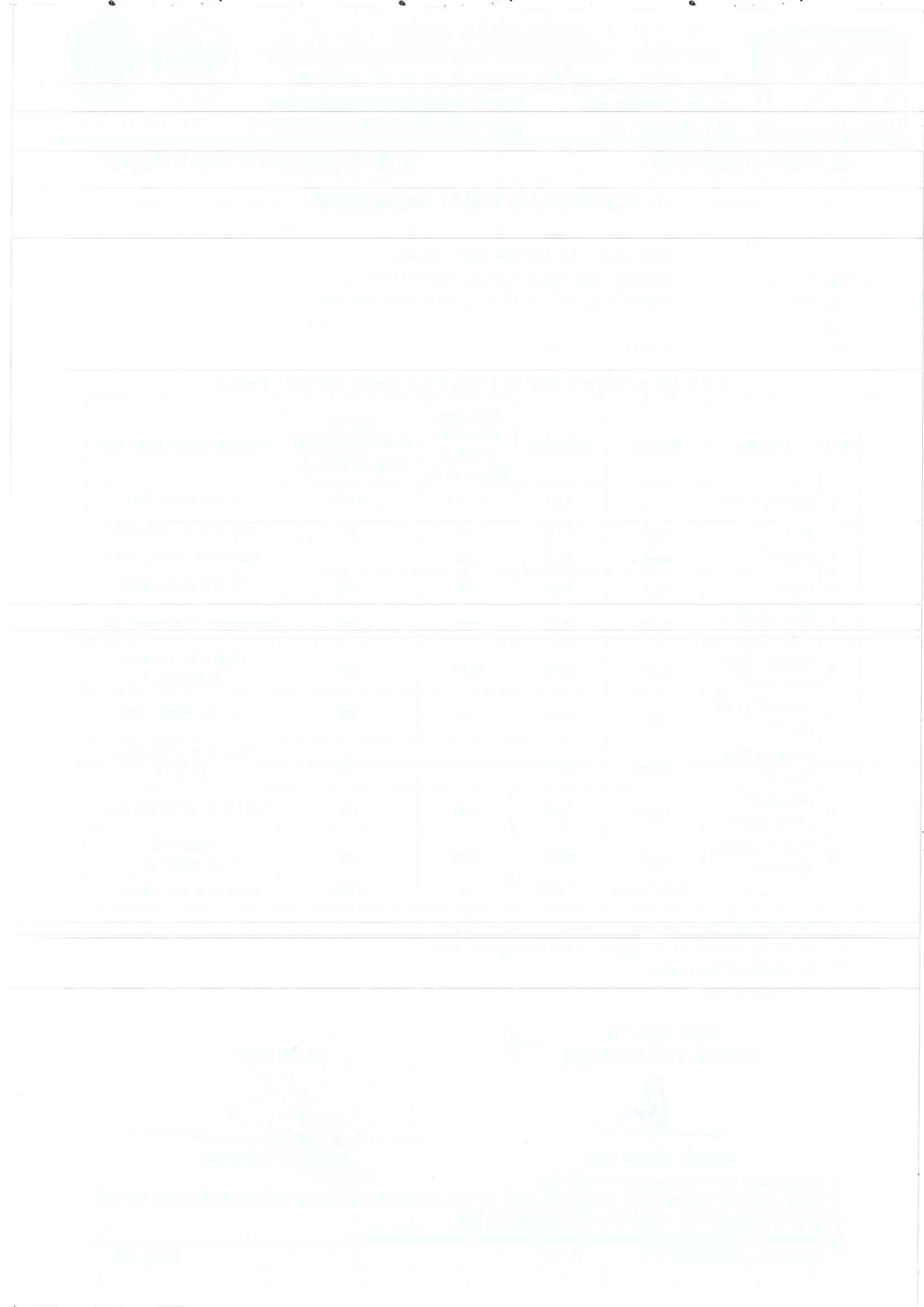

CÔNG TY CỔ PHẦN
AN TOÀN – SỨC KHỎE – MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT
Trụ sở: 128 Nguyễn Thị Xinh, P. Thới An, Q. 12, TP. HCM, VN
Liên hệ: 0982.097.050 Email: admin@moitruongnamviet.vn
MST: 0316.727.024 Web: moitruongnamviet.vn, navicert.vn
VIMCERTS 314

Số: 0243(5)-11.2023/KQTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng : CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CÔNG TY KHÍ CÀ MAU – TÒA NHÀ VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH

Địa chỉ : Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau

Loại mẫu : Nước thải tại cửa xả nước thải

Ngày lấy mẫu : 16/11/2023 Lần ban hành : 01

Mã số mẫu : NT19/02/16.11.2023

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Giới hạn phát hiện (MDL)/ Phạm vi đo	QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B; K=1,2)	Phương pháp phân tích
1	pH[(a)(*)](30,7°C)	-	7,11	**2 ÷ 12**	**5 - 9**	TCVN 6492:2011
2	BOD_5[(a)]	mg/L	36,7	**1,0**	**60**	SMEWW 5210B:2017
3	COD[(a)]	mg/L	66,0	**3,0**	**-**	SMEWW 5220C:2017
4	TSS[(a)]	mg/L	32,0	**4,0**	**120**	TCVN 6625:2000
5	Dầu, mỡ động thực vật[(a)]	mg/L	KPH	**0,3**	**24**	SMEWW 5520.B&F:2017
6	Sunfua (Tính theo H_2S)[(a)]	mg/L	KPH	**0,07**	**4,8**	SMEWW 4500-S^{2-}.B&D:2017
7	Amoni[(a)] (Tính theo N)	mg/L	2,24	**1,0**	**12**	TCVN 5988:1995
8	Nitrat[(a)] (Tính theo N)	mg/L	2,08	**0,12**	**60**	SMEWW 4500-NO_3^-.E:2017
9	Photphat[(a)] (Tính theo P)	mg/L	2,12	**0,03**	**12**	SMEWW 4500-P.E:2017
10	Chất hoạt động bề mặt[(a)]	mg/L	KPH	**0,03**	**12**	SMEWW 5540.B&C:2017
11	Coliform[(a)]	MPN/100mL	2.600	**2**	**5.000**	SMEWW 9221B:2017

Ghi chú: *Mẫu được lưu trong vòng 07 ngày kể từ ngày trả kết quả*

[(a)]: Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận

[(*)]: Các chỉ tiêu đo hiện trường

KPH: Không phát hiện

PHỤ TRÁCH PHÒNG THỬ NGHIỆM

Nguyễn Thanh Sơn

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN AN TOÀN-SỨC KHỎE -MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT

Nguyễn Thị Sương

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.

2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.

3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.

CÔNG TY CỔ PHẦN
AN TOÀN – SỨC KHỎE – MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT
Trụ sở: 128 Nguyễn Thị Xinh, P. Thới An, Q. 12, TP. HCM, VN
Liên hệ: 0982.097.050 Email: admin@moitruongnamviet.vn
MST: 0316.727.024 Web: moitruongnamviet.vn, navicert.vn
VIMCERTS 314

Số: 0243(5)-11.2023/KQTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng : CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CÔNG TY KHÍ CÀ MAU – TÒA NHÀ VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH

Địa chỉ : Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau

Loại mẫu : Nước thải tại điểm cuối cùng của hệ thống xử lý nước thải trước khi thải vào nguồn tiếp nhận

Ngày lấy mẫu : 16/11/2023 Lần ban hành : 01

Mã số mẫu : NT20/02/16.11.2023

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Giới hạn phát hiện (MDL)/ Phạm vi đo	QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B; K=1,2)	Phương pháp phân tích
1	pH[(a)(*)](30,7°C)	-	6,97	**2 ÷ 12**	**5 - 9**	TCVN 6492:2011
2	BOD_5[(a)]	mg/L	35,8	**1,0**	**60**	SMEWW 5210B:2017
3	COD[(a)]	mg/L	74,0	**3,0**	**-**	SMEWW 5220C:2017
4	TSS[(a)]	mg/L	44,0	**4,0**	**120**	TCVN 6625:2000
5	Dầu, mỡ động thực vật[(a)]	mg/L	KPH	**0,3**	**24**	SMEWW 5520.B&F:2017
6	Sunfua (Tính theo H_2S)[(a)]	mg/L	KPH	**0,07**	**4,8**	SMEWW 4500-S^{2-}.B&D:2017
7	Amoni[(a)] (Tính theo N)	mg/L	1,68	**1,0**	**12**	TCVN 5988:1995
8	Nitrat[(a)] (Tính theo N)	mg/L	2,18	**0,12**	**60**	SMEWW 4500-NO_3^-.E:2017
9	Photphat[(a)] (Tính theo P)	mg/L	1,90	**0,03**	**12**	SMEWW 4500-P.E:2017
10	Chất hoạt động bề mặt[(a)]	mg/L	KPH	**0,03**	**12**	SMEWW 5540.B&C:2017
11	Coliform[(a)]	MPN/100mL	3.600	**2**	**5.000**	SMEWW 9221B:2017

Ghi chú: *Mẫu được lưu trong vòng 07 ngày kể từ ngày trả kết quả*

[(a)]: Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận

[(*)]: Các chỉ tiêu đo hiện trường

KPH: Không phát hiện

PHỤ TRÁCH PHÒNG THỬ NGHIỆM

Nguyễn Thanh Sơn

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN AN TOÀN-SỨC KHỎE -MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT

Nguyễn Thị Sương

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.

2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.

3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.

CÔNG TY CỔ PHẦN
AN TOÀN – SỨC KHỎE – MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT
Trụ sở: 128 Nguyễn Thị Xinh, P. Thới An, Q. 12, TP. HCM, VN
Liên hệ: 0982.097.050 Email: admin@moitruongnamviet.vn
MST: 0316.727.024 Web: moitruongnamviet.vn, navicert.vn
VIMCERTS 314

Số: 0243(5)-11.2023/KQTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng : CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CÔNG TY KHÍ CÀ MAU – TÒA NHÀ VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH

Địa chỉ : Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau

Loại mẫu : Nước mặt cách vị trí xả thải 50 m

Ngày lấy mẫu : 16/11/2023 Lần ban hành : 01

Mã số mẫu : NM1/02/16.11.2023

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC MẶT

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Giới hạn phát hiện (MDL)/ Phạm vi đo	QCVN 08: 2023/BTNMT		Phương pháp phân tích
					Bảng 1	Bảng 2 Mức D	
1	pH[a] [*](30,1°C)	-	6,84	**2 ÷ 12**	-	**< 6,0 hoặc >8,5**	TCVN 6492:2011
2	BOD_5[a]	mg/L	20,6	**1,0**	-	**> 10**	SMEWW 5210B:2017
3	COD[a]	mg/L	38,0	**3,0**	-	**> 20**	SMEWW 5220C:2017
4	TSS[a]	mg/L	26,0	**4,0**	-	**> 100**	TCVN 6625:2000
5	Sulfat (SO_4^{2-})[Δ]	mg/L	75	**1,1**	-	-	SMEWW 4500-SO_4^{2-}.E:2023
6	Tổng dầu, mỡ[Δ]	mg/L	KPH	**0,30**	**5,0**	-	SMEWW 5520.B:2023
7	Amoni[a] (Tính theo N)	mg/L	KPH	**0,07**	**0,3**	-	SMEWW 4500 - NH_3.B&F:2017
8	Nitrat[a] (Tính theo N)	mg/L	0,05	**0,03**	-	-	TCVN 6180:1996
9	Photphat[a] (Tính theo P)	mg/L	KPH	**0,03**	-	-	SMEWW 4500-P.E:2017
10	Chất hoạt động bề mặt[a]	mg/L	KPH	**0,03**	**0,1**	-	SMEWW 5540.B&C:2017
11	Coliform[a]	MPN/100mL	7.500	**2**	-	**> 7.500**	SMEWW 9221B:2017

Ghi chú: *Mẫu được lưu trong vòng 07 ngày kể từ ngày trả kết quả*

[a]: Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận

[*]: Các chỉ tiêu đo hiện trường

[Δ]: Các chỉ tiêu do nhà thầu phụ phân tích (Trung tâm Công nghệ Môi trường Coshet, Vimcerts 026)

KPH: Không phát hiện

PHỤ TRÁCH PHÒNG THỬ NGHIỆM

Nguyễn Thanh Sơn

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN AN TOÀN·SỨC KHỎE ·MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT

Nguyễn Thị Sương

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.

2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.

3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.

CÔNG TY CỔ PHẦN
AN TOÀN – SỨC KHỎE – MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT
Trụ sở: 128 Nguyễn Thị Xinh, P. Thới An, Q. 12, TP. HCM, VN
Liên hệ: 0982.097.050 Email: admin@moitruongnamviet.vn
MST: 0316.727.024 Web: moitruongnamviet.vn, navicert.vn
VIMCERTS 314

Số: 0243(5)-11.2023/KQTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng : CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CÔNG TY KHÍ CÀ MAU – TÒA NHÀ VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH

Địa chỉ : Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau

Loại mẫu : Vi khí hậu, tiếng ồn

Ngày quan trắc : 16/11/2023 Lần ban hành : 01

PHƯƠNG PHÁP QUAN TRẮC

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp quan trắc	Giới hạn phát hiện/ Phạm vi đo
1	Nhiệt độ(a)(*)	QCVN 46: 2012/BTNMT	0 ÷ 60°C
2	Độ ẩm(a)(*)	QCVN 46: 2012/BTNMT	15 ÷ 95 %RH
3	Tốc độ gió(a)(*)	QCVN 46: 2012/BTNMT	0,1 ÷ 40 m/s
4	Tiếng ồn(a)(*)	TCVN 7878-2:2010	35 ÷ 130 dBA

KẾT QUẢ QUAN TRẮC

Vị trí quan trắc	Thời gian quan trắc	Tiếng ồn	Nhiệt độ	Độ ẩm	Tốc độ gió
Đơn vị	-	dBA	°C	%	m/s
1. Khu vực làm việc (sảnh lễ tân)	14h35	58,4	31,1	61,7	0,55
2. Khu vực nhà bếp	14h45	61,4	30,9	62,1	0,44
QCVN 24:2016/BYT	-	≤ 65	-	-	-
QCVN 26:2016/BYT	-	-	18 – 32	40 – 80	0,2 – 1,5

Ghi chú:

(a): Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận

(*): Các chỉ tiêu đo hiện trường

PHỤ TRÁCH PHÒNG THỬ NGHIỆM

Nguyễn Thanh Sơn

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN AN TOÀN-SỨC KHỎE -MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT

Nguyễn Thị Sương

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.

2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.

3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.

CÔNG TY CỔ PHẦN
AN TOÀN – SỨC KHỎE – MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT
Trụ sở: 128 Nguyễn Thị Xinh, P. Thới An, Q. 12, TP. HCM, VN
Liên hệ: 0982.097.050 Email: admin@moitruongnamviet.vn
MST: 0316.727.024 Web: moitruongnamviet.vn, navicert.vn
VIMCERTS 314

Số: 0243(5)-11.2023/KQTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng : CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CÔNG TY KHÍ CÀ MAU – TÒA NHÀ VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH

Địa chỉ : Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau

Loại mẫu : Chất lượng không khí

Ngày lấy mẫu : 16/11/2023 Lần ban hành : 01

PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp phân tích	Giới hạn phát hiện/ Phạm vi đo
1	SO_2[(a)]	TCVN 5971: 1995	10,0 µg/m^3

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG KHÔNG KHÍ

Vị trí lấy mẫu	SO_2
Đơn vị	mg/m^3
1. Khu vực làm việc (sảnh lễ tân)	KPH
2. Khu vực nhà bếp	KPH
QCVN 03:2019/BYT[(**)]	5

Ghi chú:

[(a)]: Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận

[(**)]: Giá trị giới hạn tiếp xúc ca làm việc tính theo thời lượng tiếp xúc thực tế của công ty (8 giờ/ ngày)

KPH: Không phát hiện

PHỤ TRÁCH PHÒNG THỬ NGHIỆM

Nguyễn Thanh Sơn

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN AN TOÀN-SỨC KHỎE -MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT

Nguyễn Thị Sương

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.

2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.

3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.

CÔNG TY CỔ PHẦN
AN TOÀN – SỨC KHỎE – MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT
Trụ sở: 128 Nguyễn Thị Xinh, P. Thới An, Q. 12, TP. HCM, VN
Liên hệ: 0982.097.050 Email: admin@moitruongnamviet.vn
MST: 0316.727.024 Web: moitruongnamviet.vn, navicert.vn
VIMCERTS 314

Số: 0243(8)-11.2023/KQTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng : CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM – CÔNG TY KHÍ CÀ MAU – TÒA NHÀ VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH

Địa chỉ : Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau

Loại mẫu : Ánh sáng

Ngày quan trắc : 16/11/2023 Lần ban hành : 01

PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp xác định
1	Ánh sáng(*)	TCVN 5176:1990

KẾT QUẢ ĐO ÁNH SÁNG

Điểm đo	Ánh sáng
Đơn vị	**Lux**
1. Khu vực làm việc (sảnh lễ tân)	439
2. Khu vực nhà bếp	586
QCVN 22:2016/BYT	**≥ 300**

Ghi chú:
(*): Các chỉ tiêu đo hiện trường

PHỤ TRÁCH PHÒNG THỬ NGHIỆM

Nguyễn Thanh Sơn

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN AN TOÀN-SỨC KHỎE -MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT

Nguyễn Thị Sương

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.
2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.
3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.